| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN YÊN PHONG**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 159/2018/HSST.
Ngày 26/10/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Chinh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Văn Dậu; Ông Tô Huy Bân

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Bích Ngọc – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2018/THST-HS ngày 10/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2018/QĐXXST-HS ngày 12/10/2018 đối với bị cáo:

**Lê Duy Ph , sinh năm 1991;** Nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Giới T: Nam Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Duy H và bà Lê Thị L; Vợ, con: Chưa có; - Tiền án: Ngày 15/11/2013, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2015; Ngày 10/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2017. Tiền sự: Ngày 18/7/2018, bị Công an huyện Yên Phong xử phạt 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2018 hiệm đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

* **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị T, Sinh năm 1965; Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; (Vắng mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Duy S, Sinh năm 1984;Trú tại: Thôn Đ , xã K, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/7/2018, Lê Duy P đi bộ qua cổng nhà bà Nguyễn Thị T ở cùng thôn thì thấy cổng khóa. P nhìn qua khe cổng vào trong nhà thấy không có ai nên nảy sinh ý định vào nhà bà T trộm cắp tài sản. P đi đến nhà anh Lê Duy S ở cùng thôn để mượn chiếc búa tạ. P nói với anh S: *"Anh cho em mượn chiếc búa tạ em về em đập bê tông lấy sắt"*. Anh S đồng ý và lấy cho P mượn 01 chiếc búa tạ, cán làm bằng gỗ, dài 62,5cm, đầu búa làm bằng khối kim loại màu xám kích thước (13,8 x 5,5 x 5) cm. P cầm búa và đi về nhà lấy 01 thanh sắt tròn phi 16 dài 89,5cm và 01 đôi găng tay ở góc chuồng bò nhà P rồi đi đến nhà bà T. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, P đi đến nơi và quan sát không thấy ai nên đi găng tay và ném chiếc búa cùng thanh sắt vào trong vườn nhà bà T. Sau đó, P trèo lên kiêu gạch sát tường và nhảy vào trong vườn nhà bà T. P nhặt chiếc búa cùng thanh sắt đi vào hiên nhà bà T thấy cửa nhà khóa. P đút thanh sắt vào khe cửa và dùng sức cậy cửa thì cánh cửa bên trái bật vào trong. P đi vào trong nhà để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi vào phòng ngủ ở tầng 1 của gia đình bà T, P nhìn thấy 01 chiếc két sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp để ở sát tường gần cửa sổ. P đi đến và đẩy chiếc két sắt ra khỏi vị trí ban đầu cách khoảng 50cm rồi đẩy đổ két sắt nằm xuống đất, mặt lưng két sắt hướng lên trên. P lấy 01 chiếc chăn đơn màu hồng trên giường ngủ để lên chiếc két sắt (mục đích để khi đập két sắt không phát ra tiếng ồn). P dùng búa tạ đập 4 - 5 cái vào phần lưng chiếc két sắt thì chiếc két sắt bị thủng một lỗ. P dùng tay kéo các mép sắt ở lỗ thủng ra phía ngoài rồi thò tay vào bên trong két sắt lục tìm được 01 chiếc ví da màu đen nhãn hiệu Biaodi. P mở ví ra thì thấy một số tiền polime mệnh giá 200.000đ và 500.000đ cùng một số giấy tờ. P lấy hết số tiền trên đút vào túi quần bên phải rồi đút chiếc ví lại trong két sắt. Thấy cát trong két sắt rơi ra sàn nhà nhiều nên P đã vào nhà vệ sinh lấy 01 chiếc thau nhựa màu đỏ và hót số cát trên vào thau rồi mang ra để ở cầu thang. P đẩy chiếc két sắt vào vị trí cũ, để chiếc chăn lên giường và đi ra ngoài khép cửa lại. P đi ra vườn nhà bà T, quan sát bên ngoài không có ai nên P trèo tường ra ngoài. Sau đó, P mang trả chiếc búa cho anh S. Trên đường đi, P lấy số tiền vừa trộm cắp được ra kiểm đếm thì cộng được số tiền là 5.000.000đ. Sau khi trả búa cho anh S, P đi về nhà cất thanh sắt lại vị trí cũ. Số tiền trộm cắp được, P đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị T đi về nhà phát hiện sự việc nên đã trình báo đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 27/7/2018, Lê Duy P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- Anh Lê Duy S giao nộp 01 chiếc búa tạ, cán làm bằng gỗ, dài 62,5cm, đầu búa làm bằng khối kim loại màu xám kích thước (13,8 x 5,5 x 5) cm;

- Ông Lê Duy Hùng (bố bị cáo P) giao nộp 01 thanh sắt tròn phi 16, dài 89,5cm;

- Bà Nguyễn Thị T giao nộp: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 chiếc chăn đơn màu hồng; 01 chiếc ví da nhãn hiệu Biaodi và 01 chiếc thau nhựa màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/7/2018, gia đình bị cáo P đã đến nhà bà Nguyễn Thị T xin lỗi và đền bù khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000đ. Bà T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKSYP ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Lê Duy P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 13/7/2018, Lê Duy P đã dùng búa tạ đập két sắt sau đó trộm cắp số tiền 5.000.000đ của bà T ở trong ví để trong két sắt.

Bà Nguyễn Thị T là người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ thể hiện: ngày 13/7/2018, do không có ai ở nhà trông coi thì bị Lê Duy P đã dùng búa tạ đập két sắt sau đó trộm cắp số tiền 5.000.000đ của bà T ở trong ví để trong két sắt. Nay bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bà số tiền 10 triệu đồng. Do vậy bà không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Lê Duy S là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 13/7/2018 Lê Duy P có mượn anh chiếc búa tại nói là để về đập bê tông lấy sắt, anh đã cho P mượn, không biết P dùng vào việc phạm tội, nay anh đề nghị xin lại chiếc búa nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi, tích chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Duy P phạm tội "Trộm cắp tài

sản”. áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Duy P từ 26 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn tù T từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2018.

Về vật chứng:

Trả lại anh Lê Duy S 01 chiếc búa tạ, cán làm bằng gỗ, dài 62,5cm, đầu búa làm bằng khối kim loại màu xám kích thước (13,8 x 5,5 x 5) cm;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt tròn phi 16, dài 89,5cm; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 chiếc chăn đơn màu hồng; 01 chiếc ví da nhãn hiệu Biaodi và 01 chiếc thau nhựa màu đỏ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 13/7/2018, Lê Duy P đã dùng búa tạ đập két sắt sau đó trộm cắp số tiền 5.000.000đ của bà T ở trong ví để trong két sắt. Do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Duy P phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.000.000 đồng, Tuy nhiên bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử: cụ thể, ngày 15/11/2013, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/201; Ngày 10/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2017. Do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo phạm vào điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xét về T chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an ở địa P nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Bị cáo chưa có việc làm, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án:

Anh Lê Duy S đã có hành vi cho P mượn chiếc búa tạ. Tuy nhiên, anh S không biết mục đích P mượn chiếc búa tạ trên để trộm cắp tài sản. P cũng không nói cho anh S biết hành vi trộm cắp tài sản do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với đề nghị trả lại chiếc búa của anh S, xét thấy đây là chiếc búa thuộc sở hữu của anh S, nên cần trả lại cho anh S là phù hợp.

Đối với đôi găng tay bị cáo dùng để trộm cắp tài sản: sau khi trộm cắp tài sản, trên đường đi đến nhà anh Lê Duy S trả búa, bị can đã đã vứt đôi găng tay trên đi. Do bị can không nhớ địa điểm vứt đôi găng tay nên Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Duy P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy P 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù T từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Trả lại anh Lê Duy S 01 chiếc búa tạ, cán làm bằng gỗ, dài 62,5cm, đầu búa làm bằng khối kim loại màu xám kích thước (13,8 x 5,5 x 5) cm;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt tròn phi 16, dài 89,5cm; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 chiếc chăn đơn màu hồng; 01 chiếc ví da nhãn hiệu Biaodi và 01 chiếc thau nhựa màu đỏ.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

**Nơi nhận:**
- Tòa án tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**